

CÔNG TY TNHH CUNG ỨNG THỰC PHẨM, THỦY HẢI SẢN NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CUNG ỨNG THỰC PHẨM, THỦY HẢI SẢN NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110038905

3. Ngày thành lập: 22/06/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Đan Nhiễm, Xã Khánh Hà, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0399775116

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
3.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
4.	Bán buôn thực phẩm	4632(Chính)
5.	Bán buôn đồ uống	4633
6.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo	4634
7.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ loại Nhà nước cấm)	4669
10.	Trồng cây ăn quả	0121
11.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
12.	Dịch vụ đóng gói	8292
13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Ủy thác mua bán hàng hóa; - Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa (Điều 28, Điều 155 Luật Thương mại 2005) (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	8299
14.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại Nhà nước cấm)	4690

15.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
16.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Trừ mặt hàng Nhà nước cấm)	4719
17.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
18.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
19.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
20.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
21.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
22.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
23.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
24.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
25.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
26.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
27.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
28.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
29.	Sản xuất đường	1072
30.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
31.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
32.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
33.	Sản xuất chè	1076
34.	Sản xuất cà phê	1077
35.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
36.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
37.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
38.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
39.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4774
40.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4791
41.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4799
42.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
43.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5610
44.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (Trừ cung cấp suất ăn cho các hãng hàng không)	5621

45.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
46.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5630
47.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
48.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Không bao gồm kinh doanh vàng; kinh doanh súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao; kinh doanh tem và tiền kim khí)	4773

6. Vốn điều lệ: 7.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Địa chỉ thường trú: _____
 Địa chỉ liên lạc: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ PHƯƠNG _____ Giới tính: *Nữ*
 Chức danh: *Giám đốc*
 Sinh ngày: *01/01/1975* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *001175003729*
 Ngày cấp: *10/07/2021* Nơi cấp: *Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*
 Địa chỉ thường trú: *Thôn Đan Nhiễm, Xã Khánh Hà, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
 Địa chỉ liên lạc: *Thôn Đan Nhiễm, Xã Khánh Hà, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội